

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH HẬU GIANG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1477 /QĐ-UBND ngày 5 tháng 10 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Bưu chính						
01	Cấp giấy phép bưu chính	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	10.750.000 đồng/lần cấp	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 17/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.
02	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép bưu chính	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	- Trường hợp mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ: 2.750.000 đồng/lần cấp. - Trường hợp thay đổi các nội dung khác trong giấy phép: 1.500.000 đồng/lần cấp	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 17/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.

03	Cấp lại Giấy phép bưu chính khi hết hạn	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	10.750.000 đồng/lần cấp	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 17/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.
04	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	- Cung ứng dịch vụ thư không có địa chỉ nhận có khối lượng đơn chiếc đến 02 kilôgam (kg); cung ứng dịch vụ thư có khối lượng đơn chiếc trên 02 kilôgam (kg); cung ứng dịch vụ gói, kiện: 1.250.000 đồng/lần cấp. - Làm chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính được thành lập theo pháp luật Việt Nam: 1.000.000 đồng/lần cấp.	- Luật Bưu chính số 49/2010/QH ngày 17/6/2010. - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính.

II. Lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử						
01	Cấp đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Thông tư số 28/2011/TT-BTTTT ngày 21/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành các mẫu Tờ khai đăng ký, mẫu Đơn đề nghị cấp phép, mẫu Chứng nhận đăng ký và mẫu Giấy phép quy định tại Quy chế quản lý hoạt động truyền hình trả tiền. - Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.
02	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Thông tư số 28/2011/TT-BTTTT ngày 21/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Ban hành các mẫu Tờ khai đăng ký, mẫu Đơn đề nghị cấp phép, mẫu Chứng nhận đăng ký và mẫu Giấy phép quy định tại Quy chế quản lý hoạt động truyền hình trả tiền. - Nghị định số 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.
03	Cấp phép thiết lập Trang thông tin điện tử tổng hợp	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ TT&TT Quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội. - Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

04	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập Trang thông tin điện tử tổng hợp	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	08 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ TT&TT Quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội. - Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.
05	Gia hạn giấy phép thiết lập Trang thông tin điện tử tổng hợp	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	08 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ TT&TT Quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội. - Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

06	Thông báo thay đổi chủ sở hữu, địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp giấy phép thiết lập Trang thông tin điện tử tổng hợp	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.
07	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.
08	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

09	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.
10	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên Trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thể loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.
11	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G2,G3,G4 trên mạng do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2,G3,G4 trên mạng	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

III. Lĩnh vực Báo chí						
01	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Báo chí ngày 05/4/2016. - Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 31/10/2012 Nghị định quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.
02	Cấp giấy phép xuất bản báo tin	30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Báo chí ngày 05/4/2016. - Thông tư số 48/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn cấp giấy phép hoạt động báo in, báo điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, mở chuyên trang báo điện tử, xuất bản phụ trương, bản tin, đặc san.
03	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản báo tin	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Báo chí ngày 05/4/2016. - Thông tư số 48/2016/TT-BTTTT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn cấp giấy phép hoạt động báo in, báo điện tử, xuất bản thêm ấn phẩm, mở chuyên trang báo điện tử, xuất bản phụ trương, bản tin, đặc san.
04	Cho phép hợp báo (trong nước)	- Đối với cơ quan đại diện nước ngoài, cơ quan nước ngoài, cá nhân người nước ngoài: sau 24	- Đối với cơ quan đại diện nước ngoài, cơ quan nước ngoài, cá nhân người nước ngoài: sau 24	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Báo chí ngày 05/4/2016.

		giờ kể từ khi nhận được văn bản, Sở Thông tin và Truyền thông có văn bản trả lời; nếu không có ý kiến thì việc họp báo coi như được chấp thuận. - Đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước: Chậm nhất là 6 tiếng đồng hồ trước khi họp báo.	giờ kể từ khi nhận được văn bản, Sở Thông tin và Truyền thông có văn bản trả lời; nếu không có ý kiến thì việc họp báo coi như được chấp thuận. - Đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước: Chậm nhất là 6 tiếng đồng hồ trước khi họp báo.			
05	Cho phép họp báo (nước ngoài)	02 ngày, ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	02 ngày, ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Báo chí ngày 05/4/2016. - Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 31/10/2012 Nghị định quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

06	Phát hành thông cáo báo chí	Sau 24 tiếng đồng hồ kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ đề nghị cấp phép phát hành thông cáo báo chí, Sở TT&TT không có văn bản trả lời thì cơ quan, tổ chức đó được phép phát hành thông cáo báo chí.	Sau 24 tiếng đồng hồ kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ đề nghị cấp phép phát hành thông cáo báo chí, Sở TT&TT không có văn bản trả lời thì cơ quan, tổ chức đó được phép phát hành thông cáo báo chí.	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Báo chí ngày 05/4/2016. - Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 31/10/2012 Nghị định quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam. - Thông tư số 04/2014/TT-BTTTT ngày 19/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.
IV. Lĩnh vực Xuất bản						
01	Cấp giấy phép xuất bản phẩm không kinh doanh	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	12 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	- Tài liệu in trên giấy: 15.000 đồng/trang quy chuẩn; - Tài liệu điện tử dưới dạng đọc: 6.000 đồng/phút; - Tài liệu điện tử dưới dạng nghe, nhìn: 27.000 đồng/phút.	- Luật Xuất Bản số 19/2012/QH13 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 20/11/2012 ban hành. - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản. - Thông tư số 23/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản. - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh.

02	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	12 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Xuất Bản số 19/2012/QH13 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 20/11/2012 ban hành. - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản. - Thông tư số 23/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản.
03	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Xuất Bản số 19/2012/QH13 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 20/11/2012 ban hành. - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản. - Thông tư số 23/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản.
04	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Xuất Bản số 19/2012/QH13 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 20/11/2012 ban hành. - Thông tư số 23/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản.

05	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	50.000 đồng/hồ sơ	- Luật Xuất Bản số 19/2012/QH13 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 20/11/2012 ban hành. - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản. - Thông tư số 23/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản. - Thông tư số 214/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định nội dung tài liệu không kinh doanh để cấp giấy phép xuất bản, lệ phí cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh và lệ phí đăng ký nhập khẩu xuất bản phẩm để kinh doanh.
06	Cấp giấy phép tổ chức hội chợ triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	08 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Xuất Bản số 19/2012/QH13 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 20/11/2012 ban hành. - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản. - Thông tư số 23/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ TT&TT quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản.

07	Đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm	07 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Luật Xuất Bản số 19/2012/QH13 của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 20/11/2012 ban hành. - Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản. - Thông tư số 23/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất Bản.
08	Cấp giấy phép hoạt động in	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06/3/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.
09	Đăng ký hoạt động cơ sở in	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06/3/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.

10	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06/3/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.
11	Đăng ký sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06/3/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.
12	Chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh	Không	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06/3/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Thời hạn giải quyết tại tỉnh	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Xuất bản						
01	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.
02	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không	- Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; - Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06 tháng 3 năm 2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều khoản của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.

II. Lĩnh vực Phát thanh, truyền hình và Thông tin điện tử						
01	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng Internet và thông tin trên mạng.
02	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng Internet và thông tin trên mạng.
03	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng Internet và thông tin trên mạng.
04	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	03 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Không	- Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng Internet và thông tin trên mạng. - Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về việc quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng Internet và thông tin trên mạng.